

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2022/HS-ST.

Ngày: 28-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Minh Tùng;

2. Ông Lục Kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 17/02/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Duy Đông H** (tên gọi khác: không), sinh ngày 07/01/2001, tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã Thanh T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Nội thất Đăng K, NA8, khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Duy V và bà Lê Thị M; có vợ tên Nguyễn Thị L và 01 con sinh năm 2020; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: không; ngày 10/10/2021, bị bắt giữ khẩn cấp tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1984, nơi thường trú: 57/63 đường Lãnh Binh T, Phường 12, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

2. Ông Hoàng Chiêm N, sinh năm 1972; nơi thường trú: ấp 4B, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1995, nơi thường trú: khu phố N, phường Ninh S, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Ông Lê Công N, sinh năm 1971; nơi thường trú: khu phố 5, phường A, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Hoàng Lê Anh T, sinh năm 1999; nơi thường trú: số 24, đường Mạc Đĩnh Chi, khu phố 8, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6/2021, Lê Duy Đông H đến làm thuê tại cửa hàng nội thất “Đăng Khoa” thuộc khu phố 3B, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương do bà Nguyễn Thị Thu T làm chủ. Tại đây, H được anh Nguyễn Xuân H là quản lý cửa hàng cho ăn ở tại cửa hàng, cho mượn 01 điện thoại Iphone 7 Plus 128G, màu đỏ để liên lạc và sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Mio Classico màu trắng nâu, biển số 59U1-037.75 để làm phương tiện đi lại.

Khoảng 09 giờ ngày 04/10/2021, H nói với ông Lê Công N là bảo vệ của cửa hàng “Đăng Khoa” cho H mượn xe mô tô biển số 59U1-037.75 đi đến phòng trọ của bạn chơi, nhưng sau đó H đến quán bi da “Sáng Tạo 2” thuộc khu phố 3, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương chơi bi da độ thắng thua bằng tiền với K (không rõ nhân thân lai lịch) và không quay về làm việc. Đến ngày 07/10/2021, H chơi bi da thua hết tiền và đã đem chiếc xe mô tô biển số 59U1-037.75 và chiếc điện thoại Iphone 7 Plus đến tiệm cầm đồ “Nhưng Hoàng 1” ở đường Nguyễn Chí Thanh, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương do anh Nguyễn Hoàng Lê Anh T làm chủ cầm cố được 1.800.000 đồng. Sau đó, H tiếp tục đi chơi bida.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04/01/2021, H đi bộ tìm nhà nghỉ để ngủ. Khi H đi đến nhà trọ “Trọng Nam” thuộc tổ 14, khu phố 3, phường Tân Định, thị xã Bến Cát thì gặp anh Hoàng Chiêm N làm nghề lái xe ôm đã say rượu đang ngồi trước phòng trọ, H nói chuyện thuê anh N chở đi tìm nhà nghỉ để ngủ qua đêm. Anh N đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade, biển số 72G1-556.08 của mình chở H đi. Khi cả hai đến khu vực chốt phòng chống dịch ở ngã tư Sở Sao, thành phố Thủ Dầu Một thì cán bộ trực chốt không cho xe qua. Lúc này, anh N mệt, do say rượu nên đưa xe cho H điều khiển quay lại khu vực thị xã Bến Cát để tiếp tục tìm nhà nghỉ. Trên đường đi, H nảy sinh ý định khi có cơ hội sẽ chiếm đoạt xe mô tô biển số 72G1-556.08 và điện thoại Oppo A54 của anh N gắn trên đầu xe mô tô để xem định vị. Khoảng 00 giờ 20 ngày 08/10/2021, H điều khiển xe chạy đến đoạn đường Mỹ Phước – Tân Vạn thuộc

khu phố 2, phường Tân Định thì anh N kêu H dừng xe lại để anh N đi vệ sinh nên H dừng xe lại bên đường. Khi anh N vừa bước xuống xe đứng quay lưng cách xe khoảng 50cm thì H điều khiển xe 72G1-556.08 chạy đi. Anh N say rượu nên không phản ứng được gì. Sau đó, anh N đến Công an phường Tân Định trình báo.

Sau khi Lê Duy Đông H chiếm đoạt được xe mô tô biển số 72G1-556.08 cùng với điện thoại Oppo A54, màu xám, H điều khiển xe đến khu vực xã An Điền, thị xã Bến Cát thuê nhà nghỉ. Đến khoảng 16 giờ ngày 09/10/2021, H điều khiển xe mô tô biển số 72G1-556.08 đến quán bia da “Thiên An” xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương chơi. Tại đây, Huy b chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54, màu xám cho 01 thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) được 2.000.000 đồng. Khoảng 11 giờ ngày 10/10/2021, H điều khiển xe mô tô biển số 72G1-556.08 đến quán bia da “Sáng Tạo 2” thuộc khu phố 3, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương chơi thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ. (bút lục 121-122; 117-118; 97-99).

Vật chứng thu giữ: (bút lục 191, 192)

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade, biển số 72G1-556.08.

+ 01 túi đeo chéo, màu đen hiệu Videngking.

+ 01 áo thun ngắn tay màu vàng sọc trắng.

+ 01 quần đùi màu đen.

+ 02 kiếng xe mô tô màu đen, trong đó có kiếng bên trái có gắn định một giá đỡ điện thoại màu đen H tháo ra trên xe.

+ 01 hồ sơ khám bệnh mang tên Hoàng Chiến N.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 12/10/2021 và ngày 27/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: (bút lục 50-56)

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Ariblade màu đen- đỏ biển số 72G1-556.08 trị giá 26.333.000 đồng.

+ 01 điện thoại Oppo A54, màu xám trị giá 2.867.000 đồng.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio Classico màu trắng- nâu, biển số 59U1-037.75 trị giá 5.500.000 đồng.

+ 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đỏ trị giá 3.833.000 đồng.

Đổi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio Classico màu trắng- nâu, biển số 59U1-037.75 xe do bà Lý Tú N (sinh năm 1950, nơi thường trú: số 75/63 đường L, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 18/12/2021, bà N ủy quyền cho bà Trần T (sinh năm 1982; nơi thường trú: số 75/63 đường L, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh) quản lý sử dụng

xe. Ngày 23/12/2021, bà Trần T ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Thu T được quyền quản lý, sử dụng xe.

Ngày 25/11/2021 và ngày 04/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng và đã giao trả: 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Ariblade màu đen- đỏ biển số 72G1-556.08, 02 kiếng xe mô tô màu đen, gắn định một giá đỡ điện thoại và 01 hồ sơ khám bệnh cho anh Hoàng Chiếm N; giao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio Classico màu trắng- nâu, biển số 59U1-037.75 cho bà Nguyễn Thị Thu T. (bút lục 194; 195; 196-197)

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Chiếm N và bà Nguyễn Thị Thu T yêu cầu bồi bị cáo thường trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xám và chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đỏ đã chiếm đoạt theo giá trị của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát đã kết luận.

Cáo trạng số 30/CT-VKSBC ngày 28/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã quyết định truy tố bị cáo Lê Duy Đông H về tội “công nhiên chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 172 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a, b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận: Do không đủ tiền để chơi bi da nên bị cáo đã cầm cố xe mô tô và điện thoại di động để có tiền tiếp tục chơi bi da và tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại T và bị hại N như nội dung Cáo trạng đã mô tả. Bị cáo không có ý kiến gì đối với Kết luận định giá tài sản ngày 12/10/2021 và ngày 27/10/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát.

Bị hại Nguyễn Thị Thu T trình bày: Do bị cáo tuổi đời còn nhỏ, ham chơi, chưa được giáo dục đầy đủ nên đã phạm tội. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo về lao động lo cho vợ con. Về phần dân sự thì bị hại đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio Classico màu trắng- nâu, biển số 59U1-037, riêng điện thoại di động Iphone 7 Plus giá trị không lớn nên bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Duy Đông H phạm tội: “công nhiên chiếm đoạt tài sản” và tội “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 172; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “công nhiên chiếm đoạt tài sản”;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử

xử phạt bị cáo từ 08 tháng đến 10 tháng tù về tội “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại N. Riêng bị hại T và người liên quan Nguyễn Hoàng Lê Anh T không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Đối với vật chứng không có giá trị về kinh tế bao gồm 01 túi đeo chéo, màu đen hiệu Videngking, 01 áo thun ngắn tay màu vàng sọc trắng đen và 01 quần đùi màu đen nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội về với gia đình làm ăn nuôi vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn ngoan cố thực hiện với mục đích có tiền để ăn chơi và tiêu xài cá nhân thể hiện ý thức liều lĩnh và xem thường pháp luật.

[2.3] Hành vi lợi dụng mối quan hệ quen biết để mượn xe mô tô trị giá 5.500.000 đồng và điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus trị giá 3.833.000 đồng sau đó đem cầm cố lấy tiền tiêu xài của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi lợi dụng bị hại đang đi vệ sinh và trong tình trạng say rượu để chiếm đoạt xe mô tô biển số 72G1-556.08 trị giá 29.200.000 đồng và 01 điện thoại Oppo A54 trị giá 2.867.000 đồng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội

“công nhiên chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 172 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Do đó, bản Cáo trạng số 30/CT-VKSBC ngày 28/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo: Bị cáo được bị hại tin tưởng giao xe mô tô và điện thoại di động để bị cáo có phương tiện đi lại và liên lạc trong công việc, lẽ ra bị cáo phải biết trân trọng và chí thú làm ăn nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật mang tài sản của bị hại đi cầm cố lấy tiền sử dụng vào mục đích chơi bida và tiêu xài cá nhân, sau đó bị cáo lợi dụng lúc bị hại Hoàng Chiêm Nguyên đang đi vệ sinh trong tình trạng say rượu để tiếp tục chiếm đoạt xe mô tô (trên xe có gắn 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54) để phục vụ cho mục đích ăn chơi của mình cho thấy bản chất xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại và còn gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa bị hại Trang xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

[5] Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio Classico màu trắng- nâu, biển số 59U1-037.75 đã trả lại cho bị hại T; xe mô tô nhãn hiệu honda Ariblade màu đen- đỏ biển số 72G1-556.08, 02 kính xe mô tô màu đen, gắn định một giá đỡ điện thoại và 01 hồ sơ khám bệnh đã trả lại cho bị hại N nên không xem xét. Đối với điện thoại di động hiệu Oppo A54 trị giá 2.867.000 đồng bị cáo chiếm đoạt của bị hại N không thu hồi được nên căn cứ vào Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự và Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 2.867.000 đồng cho bị hại N. Riêng bị hại T không yêu cầu bồi thường trị giá của điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Hoàng Lê Anh T không yêu cầu bị cáo trả lại tiền cầm cố tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với vật chứng bao gồm: 01 túi đeo chéo, màu đen hiệu Videngking; 01 áo thun ngắn tay màu vàng sọc trắng đen và 01

quần đùi màu đen không còn giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7] Về chi phí tố tụng: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 và 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Duy Đông H phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “ Công nhiên chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lê Duy Đông H 08 (tám) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 172; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lê Duy Đông H 16 (mười sáu) tháng tù về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”.

2.3. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp tình phạt của hai tội nêu trên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2021.

3. Về biện pháp tư pháp:

3.1. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự và Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; buộc bị cáo phải bồi thường 2.867.000 đồng trị giá điện thoại di động hiệu Oppo A54 cho bị hại Hoàng Chiếm N.

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án xong.

3.2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; tịch thu tiêu hủy: 01 túi đeo chéo, màu đen hiệu Videngking; 01 áo thun ngắn tay màu vàng sọc trắng đen và 01 quần đùi màu đen (Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản đề ngày 28/02/2022, Công an thị xã Bến Cát giao cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 và 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phương

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thắm Nguyễn Hoàng Vinh

Nguyễn Văn Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phương

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thắm Nguyễn Kim Lý

Nguyễn Văn Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Người tham gia tổ tụng;
- Lưu: HS, VT.

Nguyễn Văn Phương